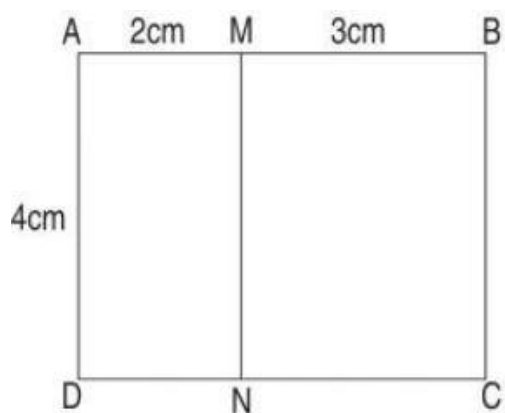


Giải vở bài tập Toán 3 bài 137: Diện tích hình chữ nhật**Câu 1. Viết vào ô trống (theo mẫu):**

Chiều dài	Chiều rộng	Diện tích hình chữ nhật	Chu vi hình chữ nhật
15cm	9cm	$15 \times 9 = 135 \text{ (cm}^2\text{)}$	$(15 + 9) \times 2 = 48 \text{ (cm)}$
12cm	6cm		
20cm	8cm		
25cm	7cm		

Câu 2. Một nhãn vở hình chữ nhật có chiều dài 8cm, chiều rộng 5cm. Tính diện tích nhãn vở đó.**Câu 3.** Tính diện tích hình chữ nhật có chiều dài 2dm, chiều rộng 9cm.**Câu 4.** Tính diện tích các hình chữ nhật: AMND, MBCN và ABCD có kích thước ghi trên hình vẽ.



Đáp án và hướng dẫn giải:

Câu 1.

Chiều dài	Chiều rộng	Diện tích hình chữ nhật	Chu vi hình chữ nhật
15cm	9cm	$15 \times 9 = 135 \text{ (cm}^2\text{)}$	$(15 + 9) \times 2 = 48 \text{ (cm)}$
12cm	6cm	$12 \times 6 = 72 \text{ (cm}^2\text{)}$	$(12 + 6) \times 2 = 36 \text{ (cm)}$
20cm	8cm	$20 \times 8 = 160 \text{ (cm}^2\text{)}$	$(20 + 8) \times 2 = 56 \text{ (cm)}$
25cm	7cm	$25 \times 7 = 175 \text{ (cm}^2\text{)}$	$(25 + 7) \times 2 = 64 \text{ (cm)}$

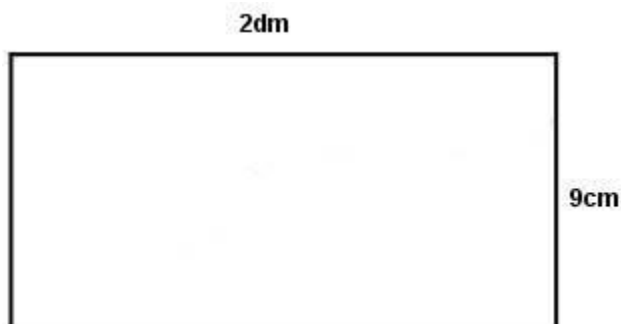
Câu 2.

Bài giải

Diện tích của nhãn vở là:

$$8 \times 5 = 40 \text{ (cm}^2\text{)}$$

Đáp số: 40cm^2

Câu 3.**Tóm tắt****Bài giải**

$$2dm = 20cm$$

Diện tích hình chữ nhật là:

$$20 \times 9 = 180 (cm^2)$$

Đáp số: $180cm^2$

Câu 4.**Bài giải**

Diện tích hình chữ nhật AMND là:

$$4 \times 2 = 8 (cm^2)$$

Diện tích hình chữ nhật MBCN là:

$$4 \times 3 = 12 (cm^2)$$

Diện tích hình chữ nhật ABCD là:

$$4 \times 5 = 20 (cm^2)$$

Đáp số: Diện tích hình: AMND bằng $8cm^2$

MBCN bằng $12cm^2$



Thư viện Đề thi - Trắc nghiệm - Tài liệu học tập miễn phí

ABCD bằng 20cm^2

Tham khảo toàn bộ giải vở bài tập Toán 3 tại đây: <https://vndoc.com/vo-bt-toan-3>



vndoc